TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 26/2023/QĐST-HNGĐ

Đ, ngày 21tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 22/2023/HNGĐ - ST ngày 09 tháng 02 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1987

Địa chỉ: TDP S, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Đỗ Văn L, sinh năm 1987

Địa chỉ: TDP S, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chịNguyễn Thị Thu Hvà anhĐỗ Văn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ vợ chồng:ChịNguyễn Thị Thu H và anh Đỗ Văn Lnhất trí thuận tình ly hôn.

Về con chung:Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Đỗ Văn L thống nhất việc giao chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục các con chung là cháu Đỗ Minh Khang sinh ngày 26/12/2014; Đỗ Minh Khuê sinh ngày 22/01/2018 và Đỗ

Cẩm Khuê sinh ngày 27/8/2022. Anh L không trực tiếp nuôi dưỡng các con chung nhưng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của các con, khi cần thiết các bên có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

*Về cấp dưỡng nuôi con:*Các đương sự tự thỏa thuận và không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung, khoản cho vay:

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận và không yêu cầu tòa án giải quyết.

*Về khoản cho vay:*Không có và không đề nghị tòa án giải quyết.

3. Về án phí:Chị H tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sung công quỹ nhà nước. Được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0004184, ngày 09/02/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ. Số tiền 150.000đ còn lại theo biên lai hoàn trả chị H.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Duy Khánh